TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày 20 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Anh Tuấn.

Bà Nguyễn Lê Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hoàng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Công T (tên gọi khác: Tư Địa), sinh năm 1991 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Trần Công T1 và bà Nguyễn Thị Kim T2; có vợ là Bùi Xuân T3 và có 01 con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 03/11/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 20/9/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội "Cướp tài sản".

Bị cáo tại ngoại, hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Xuân T3, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/11/2023, Trần Công T đã bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", nhưng khoảng 13 giờ ngày 28/12/2023 do cần tiền tiêu xài, T chuẩn bị bả chó (làm từ bột trắng trong bóng đèn trộn với nước mắm và bỏ vào miếng chả cá) rồi điều khiển xe mô tô biển số 85D1-737.14 nhãn hiệu Wave, màu đen đi từ nhà của T ở thôn Thuận Lợi, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước đến địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để trộm cắp chó bán kiếm tiền tiêu xài. T điều khiển xe chạy vào hẻm 150 đường 21/8, thuộc khu phố 10, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để ném bả chó rồi chạy đi. Khoảng 05 phút sau, T quay lại thấy một con chó thuộc giống chó cỏ, màu vàng đen, đuôi dài, tai vểnh, lông màu đen dọc sống lưng của anh Nguyễn Minh Đ ăn bả co giật, chết. T điều khiển xe chạy đến cầm con chó bỏ lên xe thì bị anh Đ phát hiện truy hô, đuổi theo nên T ném con chó xuống dưới đường rồi chạy hướng ra đường Phan Đăng Lưu để trốn thoát. Quá trình điều tra, T thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS, ngày 05/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: 01 con chó, giống chó cỏ, màu vàng đen, đuôi dài, tai vểnh, lông màu đen dọc sống lưng, nặng 15kg, đã chết, tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 480.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Minh Đ 01 con chó thuộc giống chó cỏ, màu vàng đen, đuôi dài, tai vểnh, lông màu đen dọc sống lưng đã chết.

+ 01 xe mô tô biển số 85 D1-737.14, T sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản.

+ 01 đĩa CD chứa video thể hiện hành vi trộm cắp tài sản của T.

+ Đối với bả chó mà T sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã bị con chó của anh Đ ăn hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Minh Đ không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSPRTC ngày 25 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Trần Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

- Bị hại vắng mặt, có đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Công T từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 85 D1-737.14, T sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản đây là tài sản chung của T và vợ là chị Bùi Xuân T3 nên đề nghị tịch thu 1/2 giá trị xe để sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo không trình bày tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình sai trái xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Trần Công T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/12/2023, tại hẻm 150 đường 21/8, thuộc khu phố 10, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, bị cáo T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 con chó cỏ, màu vàng đen, đuôi dài, tai vểnh, lông màu đen của anh Nguyễn Minh Đ, trị giá 480.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Trần Công T về tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp "đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị

an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình mức án phù hợp cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội và đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 con chó thuộc giống chó cỏ, màu vàng đen, đuôi dài, tai vểnh, lông màu đen dọc sống lưng đã chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Minh Đ chủ sở hữu là có căn cứ.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 85 D1-737.14, T sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là bà Bùi Xuân T3. Bà T3 không biết bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ vào Điều 29 Luật Hôn nhân và gia đình thì chiếc xe mô tô là tài sản chung nên bị cáo T và bà T3 đều có quyền sở hữu ngang ngang nhau về giá trị tài sản. Do đó, sẽ phát mại chiếc xe này, số tiền thu được cần tịch thu ½ giá trị sung vào ngân sách nhà nước, ½ giá trị chiếc xe còn lại cần trả cho bà Bùi Xuân T3.

+ Đối với 01 đĩa CD chứa video thể hiện hành vi trộm cắp tài sản của T, lưu hồ sơ vụ án.

+ Đối với bả chó mà T sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã sử dụng hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Công T (Tư Địa) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Công T (Tư Địa) 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 20/3/2024).

Giao bị cáo Trần Công T (Tư Địa) cho Ủy ban nhân dân xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo đang cư trú quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Phát mại 01 chiếc xe mô tô biển 85 D1-737.14 nhãn hiệu Wave, màu đen, xe đã qua sử dụng. Số tiền thu được tịch thu ½ sung vào ngân sách nhà nước, ½ số tiền còn lại trả cho bà bà Bùi Xuân T3, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

(*Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm)*.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Công T (Tư Địa) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/3/2024); bị hại vắng mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

(Đã giải thích về án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- CQ THAHS CA. TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diệu